

Bản tin thị trường

07.07.2022

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường

Cổ phiếu quan tâm

Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

VCS, BFC

Data Talks

Thống kê tự doanh

Cổ phiếu tăng trưởng

Lịch chia cổ tức



Lực bắt đáy gia tăng, Vnindex vượt lên 1166

Sau khi thị trường tại đáy mới, tín hiệu mua vào mạnh kéo thị trường xanh trở lại trong phiên chiều hôm nay. Giao dịch trong ngày thấp kỷ lục, chỉ đạt hơn 7,700 tỷ một chút trên sàn HOSE. Khối ngoại tích cực mua ròng đến gần 500 tỷ trong đó tập trung VNM, VND, VCB và CTG trong khi tự doanh các công ty chứng khoán cũng mua ròng 146 tỷ ở các mã VPB, GEX, HPG, MBB, ACB.

Những cổ phiếu rơi mạnh đợt vừa rồi như nhóm phân bón, hóa chất, bán lẻ có dấu hiệu hồi phục nhưng khá yếu. Cổ phiếu ngân hàng giữ giá tốt hơn và một số tăng tốc trở lại như VIB, VCB, BID, TPB, CTG. Cổ phiếu chứng khoán xanh nhẹ nhưng lực cầu cũng khá yếu không đủ sức kéo xanh.

Thị trường vẫn còn chịu ảnh hưởng khá lớn từ nỗi lo lạm phát và yếu tố vĩ mô toàn cầu tác động liên tục trong thời gian qua. Mỗi nhịp hồi thường ngắn và gần như chỉ đủ T+3. Xu hướng thị trường hiện vẫn downtrend vì vậy nhà đầu tư vẫn ưu tiên bảo toàn danh mục an toàn và hạn chế mua đuổi trong các nhịp hồi mạnh. Một số cổ phiếu có thể ưu tiên nắm giữ giao dịch ngắn hạn như FPT, VIB, STB, MBB, BID, DGW.

Tin Doanh Nghiệp

Phân bón Bình Điền (BFC) ước lãi quý II giảm 25%



Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền (BFC) mới công bố kết quả kinh doanh ước tính trong quý II/2022. Trong đó, tổng doanh thu của công ty đạt 1.833 tỷ đồng, giảm 22,6% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế ước đạt 75 tỷ đồng, giảm 25,3% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng sản xuất đạt 129.506 tấn, sản lượng tiêu thụ là 108.462 tấn, lần lượt bằng 57,2% và 46,9% so với cùng kỳ 2021.

Lũy kế doanh thu 6 tháng của BFC ước đạt 4.464,8 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ và đạt 69,5% kế hoạch năm. Lợi nhuận hợp nhất lũy kế 6 tháng của công ty ước đạt 181,9 tỷ đồng, giảm 2% so với cùng kỳ nhưng đạt 91% kế hoạch năm.

Trong 5 tháng đầu năm nay, giá xuất khẩu phân bón đã tăng gấp đôi cùng kỳ, lên mức bình quân 658 USD/tấn. Giá phân bón bắt đầu tăng từ cuối năm 2020 do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, chi phí logistics và nguyên liệu đầu vào leo cao.

Thêm vào đó, kể từ khi xung đột Nga và Ukraine xảy ra vào cuối tháng 2 năm nay, giá các mặt hàng phân bón tăng chóng mặt, ở mức cao nhất trong 50 năm trở lại đây.

Về kế hoạch kinh doanh trong quý III, BFC dự kiến sản lượng sản xuất đạt 153.000 tấn, tiêu thụ đạt 151.000 tấn. Tổng doanh thu dự kiến của công ty khoảng 2.635 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất khoảng 56 tỷ đồng, tăng 45,4% và 24,4% so với quý III/2021.

Năm 2022, công ty đặt kế hoạch doanh thu đạt 6.428 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 200 tỷ đồng, lần lượt giảm 18,4% và 46,1% so với thực hiện 2021.

Lợi nhuận Vicostone giảm trong quý II

CTCP Vicostone (Mã: VCS) vừa đưa ra ước tính kết quả kinh doanh hợp nhất quý II/2022 với doanh thu thuần đạt 1.725 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 439,8 tỷ đồng, lần lượt giảm 3,8% và 16,91% so với cùng kỳ năm ngoái.

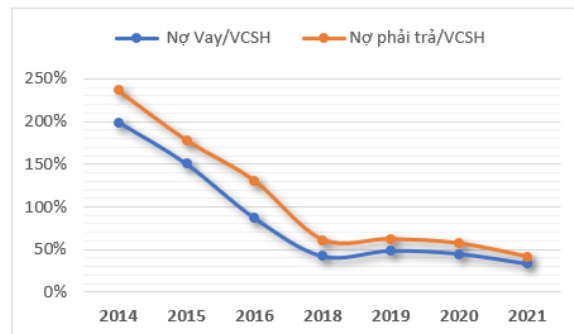
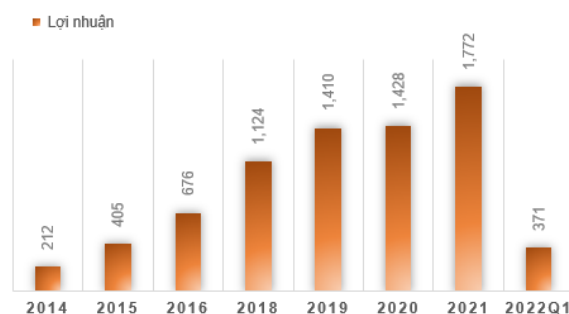
Ước tính trong 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần của Vicostone đạt khoảng 3.337 tỷ đồng và lãi trước thuế 881 tỷ đồng, tương đương thực hiện được 40% kế hoạch doanh thu và 36,5% chỉ tiêu lợi nhuận cả năm.

Giải thích về việc sụt giảm trong cả doanh thu và lợi nhuận quý II vừa rồi, Vicostone cho biết doanh thu của công ty chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu nên kết quả kinh doanh chịu tác động mạnh từ các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu.

Những tháng đầu năm, thị trường bất động sản và xây dựng nhà ở tại các thị trường chính của Vicostone như Bắc Mỹ, châu Âu bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các yếu tố như lạm phát, lãi suất, chi phí và giá cả vật liệu tăng cao.

Cụ thể, lãi suất đi vay cao đã khiến hoạt động xây dựng nhà ở và mua bán nhà sụt giảm thời gian qua, bên cạnh tình trạng giá vật liệu xây dựng leo thang và thiếu hụt nhân công lao động phổ thông.

Ngoài ra, Vicostone còn gặp vấn đề cạnh tranh về giá với các sản phẩm giá rẻ từ đối thủ trong ngành, các nhà sản xuất đá thạch anh trên thế giới đang gia tăng nhanh chóng, đặc biệt là khu vực châu Á-Thái Bình Dương, nổi lên là Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam và mới đây là Malaysia.





Cổ phiếu quan tâm

VCI – Chứng khoán VCI



Kháng cự: 60 **Hỗ trợ: 28**

VCI vẫn đang trong trend giảm trung hạn khi giá đã điều chỉnh trên 50% so với đỉnh. Giá VCI sau khi chạm đáy 29 đã hai lần hồi phục thành công lên vùng giá 35.

Mục tiêu: VCI có thể hình thành đáy trung hạn quanh 25-28. Nhà đầu tư có thể tích lũy cổ phiếu quanh vùng giá 30-33. Mục tiêu trung hạn từ 40-45.

STB – Ngân hàng Sacombank



Kháng cự: 28 **Hỗ trợ: 18**

STB đang hồi phục dần và tạo đáy thấp quanh vùng 18-20 trong ngắn hạn.

Mục tiêu: Nhà đầu tư có thể nắm giữ STB với mục tiêu ngắn hạn quanh 28. Các nhịp điều chỉnh có thể tích lũy thêm quanh vùng 19-21.

VIB – Ngân hàng VIB



Kháng cự: 28 **Hỗ trợ: 18**

VIB đã có bước hồi phục tốt và duy trì nền giá mới. Tín hiệu dòng tiền đang vào mạnh hỗ trợ cho quá trình đảo chiều của cổ phiếu

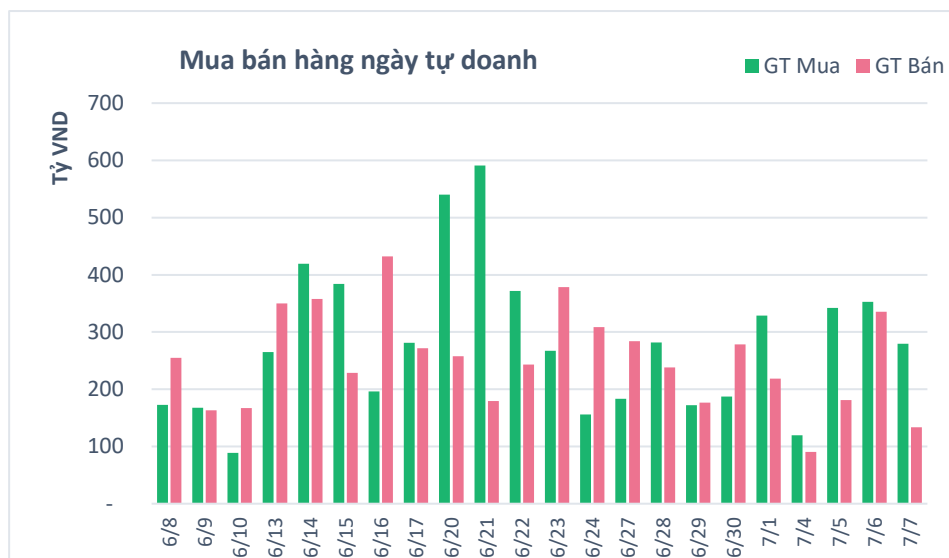
Mục tiêu: Cổ phiếu đang tiến về vùng kháng cự quan trọng 26-28. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và có thể tích lũy thêm nếu giá điều chỉnh về 20-22.

Danh mục ngắn hạn

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note
DGC	98.4	(15.5)	110	150	Vùng mua 90-95. Mục tiêu 130
VIB	25.1	16.7	18	26	Vùng mua 20-22. Mục tiêu 28
REE	75.4	(12.5)	75	100	Vùng mua 70-75. Mục tiêu 90
FPT	83.1	(3.6)	80	100	Vùng mua 80-83. Mục tiêu 110
STB	22.6	5.1	18	28	Vùng mua 18-21. Mục tiêu 28
HAH	60.0	(17.2)	70	90	Vùng mua 60-63. Mục tiêu 90
DGW	56.0	-	50	75	Vùng mua 50-55. Mục tiêu 75
MWG	64.0	(10.5)	65	80	Vùng mua 60-65. Mục tiêu 90

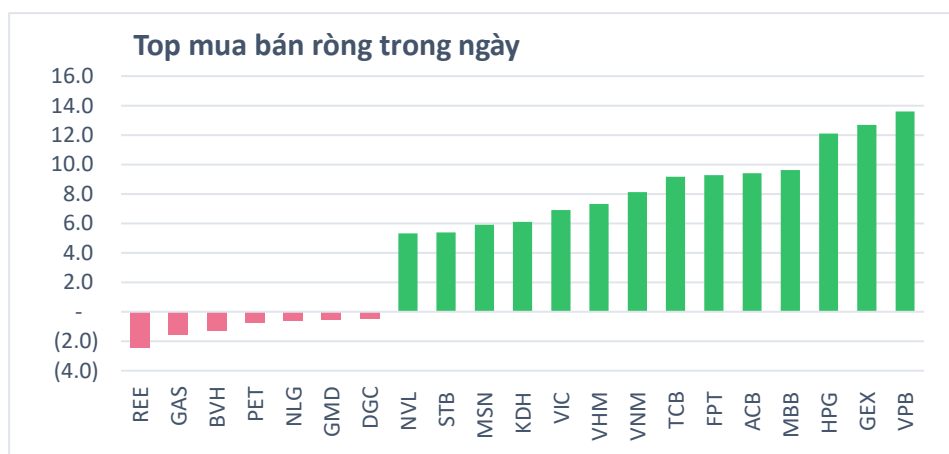


Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Tự doanh tiếp tục mua ròng mạnh trong phiên hôm nay 146 tỷ đồng. Đây là phiên mua ròng nhiều thứ hai sau phiên thứ ba trong tuần.

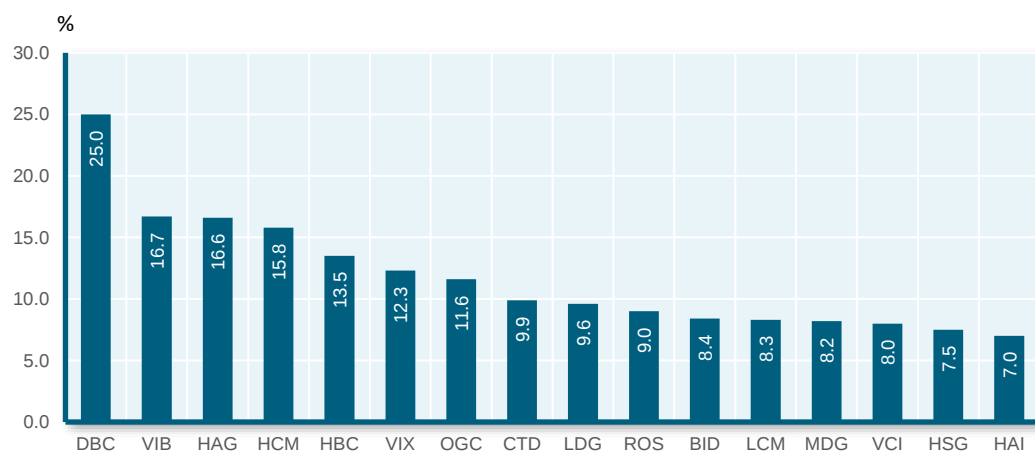
Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong ngày:



Tự doanh mua trải đều các mã như VPB, GEX, HPG, MBB, ACB, FPT, TCB trong khi bán ra khá ít.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất (%)



Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	24.2	-12.2%	2,496,700	6.0	1.4	-	30,000	4,022	17,840
BID	HOSE	36.3	-2.9%	2,824,700	13.9	2.1	1,029,900	984,100	2,615	17,066
CTG	HOSE	26.3	-24.4%	3,333,500	9.6	1.3	1,427,900	130,800	2,739	20,454
EIB	HOSE	31.4	-7.5%	139,500	26.7	2.1	-	5,300	1,172	15,006
HDB	HOSE	24.0	-22.8%	1,007,500	6.8	1.5	192,100	102,800	3,506	16,306
LPB	HOSE	13.2	-35.2%	3,853,000	4.5	0.9	21,100	74,000	2,933	14,712
MBB	HOSE	25.1	-13.7%	6,572,600	6.4	1.4	-	1,800	3,933	17,750
MSB	HOSE	16.8	-40.8%	1,103,600	5.2	1.1	-	370,000	3,231	15,132
OCB	HOSE	16.6	-40.7%	649,300	5.2	1.0	3,200	137,400	3,206	16,404
SHB	HOSE	13.5	-40.2%	3,100,700	4.6	0.9	56,000	94,500	2,913	14,181
SSB	HOSE	31.3	-16.8%	1,181,600	13.6	2.3	-	1,400	2,304	13,611
STB	HOSE	22.6	-29.6%	15,935,900	12.2	1.2	1,647,900	529,800	1,856	18,174
TCB	HOSE	37.8	-25.7%	3,567,400	6.9	1.3	-	-	5,458	28,080
TPB	HOSE	27.5	-35.9%	1,466,500	6.7	1.6	654,300	422,200	4,079	17,310
VCB	HOSE	75.5	-4.4%	1,258,400	12.8	2.6	665,300	104,600	5,910	29,421
VIB	HOSE	25.1	-28.9%	3,123,300	5.4	1.5	1,025,100	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	28.9	-19.7%	7,855,100	5.6	1.3	-	-	5,135	21,416
BAB	HNX	16.6	-27.2%	8,200	16.3	1.4	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	31.0	-6.1%	74,900		4.0	-	60,000	3	7,695
VBB	UPCOM	10.0	-47.6%	9,800	9.4	0.8	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	9.5	-35.8%	94,600	5.0	0.8	-	-	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.1	-29.6%	15,200		1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	17.5	-47.9%	11,100	17.6	1.2	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	13.3	-32.8%	42,100			-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	25.0	-2.0%	6,000	24.2	1.9	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	13.2	-42.6%	183,500	18.2	1.0	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	10.2	-37.8%	868,700	4.1	0.8	-	-	2,491	12,860
				60,783,400	10.29	1.48	6,722,800	3,048,700	2,692	16,197



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	SPC	HNX	22/07/2022	25/07/2022	22/08/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	DHC	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	30/08/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	THB	HNX	12/7/2022	13/07/2022	28/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	DHD	UPCoM	11/7/2022	12/7/2022	25/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	DHD	UPCoM	11/7/2022	12/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	CNG	HOSE	7/7/2022	8/7/2022	5/8/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	CTB	HNX	7/7/2022	8/7/2022	12/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	SBH	UPCoM	6/7/2022	7/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	VNM	HOSE	6/7/2022	7/7/2022	19/08/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 950 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	VNM	HOSE	6/7/2022	7/7/2022	19/08/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	DCM	HOSE	5/7/2022	6/7/2022	26/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	PSH	HOSE	5/7/2022	6/7/2022	5/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	VID	HOSE	5/7/2022	6/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	VIF	HNX	5/7/2022	6/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 650 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	MSN	HOSE	4/7/2022	5/7/2022	13/07/2022	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	GAS	HOSE	4/7/2022	5/7/2022	3/10/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SVT	HOSE	4/7/2022	5/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	KDH	HOSE	4/7/2022	5/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	TYA	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	NRC	HNX	1/7/2022	4/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
21	USD	UPCoM	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 320 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	QSP	UPCoM	1/7/2022	4/7/2022	4/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SVC	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	DGW	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	DGW	HOSE	1/7/2022	4/7/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:80	Thưởng cổ phiếu
26	VNL	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	PDN	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	MBN	UPCoM	30/06/2022	1/7/2022	21/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 550 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931